TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2020/HSST
Ngày 05 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Minh Hoa

2. Bà Trần Thị Phúc Tuệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa lần 1 ngày 18/3/2020; Quyết định hoãn phiên tòa lần 2 ngày 16/4/2020; đối với các bị cáo:

1. Trần Hoàng L, sinh ngày: 14 tháng 02 năm 1988 tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tiểu khu 9, phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Nguyên là chuyên viên đội Thanh tra giao thông số 3 thuộc sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L – sinh năm 1956 và bà Hoàng Thị T – sinh năm 1957; vợ: Trần Hồng M, sinh năm: 1989, con: có một đứa con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2012 học trường Đại học Duy Tân tại thành phố Đà Nẵng, tháng 5 năm 2013 làm cán bộ thanh tra thuộc sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2017. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 01/11/2017 của Tòa án nhân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Bản án số 06/2017/HSPT ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã xử phạt Trần Hoàng L 24 tháng tù. Ngày 28/8/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; ngày 01/3/2020 Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã xét xử theo trình tự giám đốc thẩm tuyên hủy cả 02 bản án hình sự sơ thẩm

và hình sự phúc thẩm của TAND huyện Tuyên Hóa và TAND tỉnh Quảng Bình để điều tra, truy tố, xét xử lại. Ngày 21/05/2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã trả hồ sơ vụ án cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa để điều tra lại. Bị cáo hiện đang tại ngoại: Có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Phú Y, sinh ngày: 03 tháng 9 năm 1982 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Nguyên là cán bộ đội Thanh tra giao thông số 3 thuộc sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng T – sinh năm 1954 và bà Phạm Thị H – sinh năm 1960; có vợ Ngô Thị Mỹ L – sinh năm 1985 và 02 đứa con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2004 đến năm 2008 học đại học luật tại thành phố Hồ Chí Minh, tháng 3 năm 2017 làm cán bộ thanh tra thuộc sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2017. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 01/11/2017 của Tòa án nhân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Bản án số 06/2017/HSPT ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã xử phạt Hoàng Phú Y 24 tháng tù và đi chấp hành hình phạt tù. Ngày 01/8/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; ngày 01/3/2020 Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã xét xử theo trình tự giám đốc thẩm tuyên hủy cả 02 bản án hình sự sơ thẩm và hình sự phúc thẩm của TAND huyện Tuyên Hóa và TAND tỉnh Quảng Bình để điều tra, truy tố, xét xử lại. Ngày 21/05/2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã trả hồ sơ vụ án cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa để điều tra lại. Hiện đang tại ngoại: Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Thanh H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tiểu khu T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt)

2. Anh Nguyễn Thanh Hóa, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (có mặt)

3. Anh Hoàng Văn Toản, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

4. Anh Nguyễn Thế Bảy, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

5. Anh Mai Tiến Dũng, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 02, đầu tháng 3 năm 2017, Đội Thanh tra giao thông số 03 thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình gồm: Trần Thanh H làm đội trưởng, Nguyễn Thanh H, Hoàng Phú Y và Trần Hoàng L làm nhân viên thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến Quốc lộ 12A đoạn qua địa phận xã N (nay là xã T) huyện H. Đội thanh tra giao thông số 3 đã bắt gặp Hoàng Văn T1, Nguyễn Văn T2 và Nguyễn Thế B đều ở xã N (nay là xã T) huyện H đang điều khiển xe máy cày lưu thông trên Quốc lộ 12A. Trần Hoàng L đã trực tiếp nhắc nhở T1, T2 và B không được đưa loại xe này lưu thông trên Quốc lộ vì xe không có giấy tờ, nguồn gốc hợp pháp và bị cấm lưu thông, rồi T1 xin số điện thoại của L. Đến ngày 06/3/2017 L nhận một cuộc gọi từ một số điện thoại lạ tự xưng là T1 (là người lái máy cày ở xã N) "xin gặp đội", sau đó L nói lại nội dung này cho Trần Thanh H, Nguyễn Thanh H và Hoàng Phú Y cùng nghe thì mọi người im lặng. Ngày 07/3/2017 Toản tiếp tục gọi cho L "xin gặp đội" L bảo với T1 anh em trong đội đi làm không gặp được.

Khoảng 09 giờ sáng ngày 09 tháng 3 năm 2017, Đội tuần tra giao thông số 3 gồm: Trần Thanh H làm đội trưởng, Nguyễn Thanh H, Hoàng Phú Y và Trần Hoàng L làm nhân viên tiến hành thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch trên tuyến đường Quốc lộ 12A thuộc địa bàn huyện Tuyên Hóa. Khi đang dừng xe làm việc tại địa phận thôn L, xã N(nay là xã T) thì Hoàng Văn T1 gọi điện thoại cho Trần Hoàng L để "xin gặp đội". Nghe xong điện thoại L nói lại nội dung T1 "xin gặp đội" lúc này Trần Thanh H, Nguyễn Thanh H và Y đang ngồi trên xe ô tô thì mọi người im lặng. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Văn Toản bỏ phong bì 2.000.000đ, Nguyễn Văn Thân bỏ phong bì 2.000.000đ và Nguyễn Thế B bỏ phong bì 1.500.000đ đi xe mô tô đến chỗ đội Thanh tra giao thông đang dừng đỗ. Lúc này L đang đứng ở đầu xe ô tô, T1 cầm 3 phong bì đi đến gặp L, L bảo T1 gọi thêm T2 và B đến ghi tên, địa chỉ và số điện thoại lên phong bì của mỗi người. Sau đó T1 cầm phong bì đưa cho L thì L bảo đưa cho mấy người đang ngồi trong xe ô tô. Lúc này Trần Thanh H ngồi ở ghế trước bên phụ, Y ngồi ghế sau bên phải và Nguyễn Thanh H ngồi ghế sau bên trái. T1 cầm ba chiếc phong bì bên trong có chứa tiền và bao thuốc lá đến đưa cho Trần Thanh H và nói "mời anh hút thuốc". H nói "đi ra chỗ khác". T1 cầm gói thuốc lá và số phong bì đó đi ra hàng ghế sau mời Y hút thuốc và nói: "Em có lái máy cày, nhờ mấy anh giúp đỡ em với" đồng thời đặt ba chiếc phong bì lên đùi của Y. Y cầm số phong bì đó cất vào túi áo bên trái đang mặc trên người thì bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hóa bắt quả tang, thu toàn bộ tang vật.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu gồm: Một xe ô tô, BKS 73B - 0288 cho sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình; anh Trần Văn T2 một xe mô tô, BKS 73N1 - 4802 và anh Nguyễn Thế B một xe mô tô BKS 73D1- 124.63.

Đối với vật chứng khác được xử lý tại Bản án số 30/HSST ngày 01/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa cụ thể như sau: Trả lại một điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu đen và một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA,

màu xanh, đen cho Nguyễn Thanh H. Trả lại cho Trần Thanh H một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXYA7, màu đen. Trả lại cho Hoàng Phú Y một điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPE103, màu đen.

- Tịch thu sung công: Một phong bì đã được niêm phong bên trong có ba phong bì đựng số tiền 5.500.000đ là tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Một điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen, một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen của Trần Hoàng L và một điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER màu đen của Hoàng Văn T1.

Bản cáo trạng số 08/CT- VKSTH- HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Trần Hoàng L và Hoàng Phú Y về tội "nhận hối lộ" theo khoản 1 Điều 279 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 279; các điểm g, p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 BLHS năm 1999 nay được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 354; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS 2015 sữa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Trần Hoàng L từ 24 đến 30 tháng tù. Hoàng Phú Y từ 24 đến 30 tháng tù. Về xử lý vật chứng giữ nguyên việc xử lý vật chứng tại bản án số 30/2017/HSST ngày 01/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã được cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa xử lý tại các quyết định thi hành số 144; 145; 146 và 147 ngày 07/02/2018. Án phí mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Hành vi phạm tội của Trần Hoàng L và Hoàng Phú Y đã được Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm tại Bản án số: 30/2017/HSST ngày 01/11/2017 đã xử phạt Trần Hoàng Long 24 tháng tù. Thời gian tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 09/3/2017. Xử phạt Hoàng Phú Yên 24 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 09/3/2017. Do Trần Hoàng L và Hoàng Phú Y kháng cáo đề nghị xét xử phúc thẩm và sau đó Hoàng Phú Y rút đơn kháng cáo. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 06/2018/HS - PT ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với Trần Hoàng L 24 tháng tù. Bản án Hình sự phúc thẩm kiến nghị Cơ quan điều tra Công an Huyện Tuyên Hóa và cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Trần Thanh H và Nguyễn Thanh H. Kiến nghị Viện trưởng Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng có ý kiến chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi "Nhận hối lộ" của Trần Thanh H và Nguyễn Thanh H. Ngày 12/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng ban hành quyết định số: 49/QĐ - VC2 quyết định kháng nghị giám đốc thẩm bản án số 06/2018/HSPT ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình và Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 01/11/2017 của

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đề nghị Tòa án cấp cao tại Đà Nẵng xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm, theo hướng hủy các bản án trên để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật. Tại quyết định giám đốc thẩm số: 12/2019/HS- GĐT ngày 01/3/2019 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã quyết định hủy Bản án số 06/2018/HSPT ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình và Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 01/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật. Tại quyết định số: 01/2019/QĐ – VKSTH - HS ngày 02/5/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã ban hành quyết định trả hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để điều tra lại. Ngày 17/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã ban hành cáo trạng số 08/CT- VKSTH – HS truy tố Trần Hoàng L và Hoàng Phú Y về tội "Nhận hối lộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 279 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 19/02/2020 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa căn cứ lời khai của các bị cáo cũng như lời khai trong quá trình điều tra các tài liệu chứng cứ liên quan đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa thu thập có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy có đồng phạm khác trong vụ án chưa được làm rõ là Trần Thanh H và Nguyễn Thanh H là những người được Trần Hoàng L thông báo lại khi T1 muốn đến gặp đội, mặt khác khi Toản đưa phong bì cho Y thì Trần Thanh H và Nguyễn Thanh H cũng ngồi trong xe ô tô với Y. Trong hồ sơ thể hiện Long nhiều lần gọi điện thoại cho T1 "đòi hối lộ" để T1 gom tiền của các lái xe máy cày nộp cho đội thanh tra giao thông hành vi của Trần Hoàng L và Hoàng Phú Y có dấu hiệu phạm vào tội "nhận hối lộ" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 279 Bộ luật hình sự năm 1999. Những tình tiết này tại phiên tòa không thể bổ sung được nên Hội đồng xét xử tiến hành nghị án và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để tiến hành điều tra bổ sung. Ngày 27/2/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã ban hành công văn số: 45/VKSTH – HS trả lời việc trả hồ sơ của Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình kết luận trong bản cáo trạng số: 08/CT – VKSTH – HS ngày 17/01/2020. Đồng thời qua kết quả xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa không có tình tiết nào mới làm thay đổi bản chất, nội dung vụ án mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã kết luận truy tố do đó quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Hội đồng xét xử Tòa án huyện Tuyên Hóa là không có căn cứ vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không tiếp tục trả hồ sơ để điều tra bổ sung lại lần thứ 2 mà tiếp tục mở phiên tòa xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Phiên tòa phải hoãn hai lần, lần 1 vào ngày 18/3/2020, lần 2 vào ngày 16/4/2020 lý do hoãn phiên tòa cả hai lần đều vắng mặt người làm chứng lần 1 vắng mặt anh Hoàng Văn T, lần 2 vắng mặt anh Nguyễn Thế B.

Trên cơ sở nội dung vụ án và kết quả điều tra lại, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên. Hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Hoàng L và Hoàng Phú Y: Tại phiên tòa bị cáo Trần Hoàng L và bị cáo Hoàng Phú Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, số tiền mà các bị cáo nhận hối lộ, ý kiến của Kiểm sát viên do đó đã đủ căn cứ để khẳng định các bị cáo Trần Hoàng L, Hoàng Phú Y đã phạm tội "Nhận hối lộ" được quy định tại khoản 1 Điều 279 Bộ luật hình sự năm 1999 đúng như nội dung bản cáo trạng số: 08/CT - VKSTH - HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố và phát biểu kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của Trần Hoàng L và Hoàng Phú Y thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã lợi dụng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình được phân công kiểm tra phương tiện vận tải thuộc địa bàn hai huyện H và huyện M, tỉnh Quảng Bình để buộc các anh Hoàng Văn T1, Nguyễn Văn T2 và anh Nguyễn Thế B đưa hối lộ tiền để sử dụng vào mục đích cá nhân với tổng số tiền là 5.500.000đ nhằm để tạo mọi điều kiện thuận lợi cho việc hoạt động lưu thông máy cày của anh T1, anh T2 và anh B được tham gia giao thông trên tuyến quốc lộ 12A thuộc địa bàn xã N (nay là xã T) huyện H, tỉnh Quảng Bình không bị xử lý. Hành vi đó là nguy hiểm đối với xã hội xâm phạm đến các hoạt động đúng đắn trong quản lý Nhà nước, gây bất bình trong quần chúng nhân dân ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự tại địa bàn gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 279 Bộ luật hình sự năm 1999 để có mức án phù hợp với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục và làm gương cho người khác.

Trong vụ án này Trần Hoàng L là người trực tiếp gọi điện thoại với anh Toản để thông qua anh T1 báo cho anh T2 và anh B biết để đưa tiền hối lộ. Hoàng Phú Y là người trực tiếp nhận tiền hối lộ.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 vì phạm tội gây thiệt hại không lớn, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, bản thân biết ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu.

Liên quan trong vụ án này có Trần Thanh H là đội trưởng, Nguyễn Thanh H là cán bộ của đội Thanh tra giao thông số 3, thời điểm L và Y thực hiện hành vi nhận hối lộ, Trần Thanh H và Nguyễn Thanh H ngồi trong xe ô tô. Quá trình điều tra và yêu cầu điều tra bổ sung của Hội đồng xét xử sơ thẩm Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa thấy tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của Trần Thanh H và Nguyễn Thanh H nên Viện kiểm sát nhân huyện Tuyên Hóa giữ nguyên quyết định không truy tố đối với Trần Thanh H và Nguyễn Thanh H. Tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra lại Trần Thanh H và Nguyễn Thanh H khai khi L và Y thực hiện hành vi phạm tội Trần Thanh H và Nguyễn Thanh H đang theo làm báo cáo nên không biết việc làm của L và Y. Quá trình điều tra do bản thân hoảng loạn mất bình tĩnh nên khai không đúng. Hội đồng xét xử thấy việc trả hồ sơ đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa điều tra bổ sung nhưng không làm rõ được hành vi của Trần Thanh H và Nguyễn Thanh H cũng như không làm rõ hành vi nhận hối lộ của Trần Hoàng L và Hoàng Phú Y phạm tội "Nhận hố lộ" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 279 Bộ luật hình sự năm 1999 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Hoàng Văn T1, Nguyễn Văn T2 và Hoàng Thế B là những người có hành vi đưa hối lộ, trong đó Nguyễn Thế B đưa số tiền 1.500.000đ. Hoàng Văn T1 và Nguyễn Văn T2 mỗi người đưa hối lộ 2.000.000đ. Nhưng hành vi của T1 và T2 bị ép buộc vì trước đó ngày 04/3/2017 và ngày 06/3/2017 T1, T2 và B đã viết đơn tố cáo đội thanh tra giao thông số 3 với Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa nên hành vi của T1, T3 và B chưa đủ yếu tố cấu thành tội "đưa hối lộ" theo quy định tại điều 289 BLHS năm 1999 là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xác định chủ sở hữu của các loại tài sản thu giữ ngày 13 tháng 3 năm 2017 đã trả lại chiếc xe ô tô BKS 73B - 0288 nhãn hiệu ISUZU cho Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình; ngày 31 tháng 5 năm 2017 trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển kiểm soát 73N1 - 4802 cho Trần Văn T1, trả lại cho Nguyễn Thế B một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, Biển kiểm soát 73D1 - 124.63. Số vật chứng còn lại chuyển theo hồ sơ vụ án và đả được xử lý tại bản án Hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa. Cụ thể áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS tịch thu sung công số tiền 5.500.000đ là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành và hai (02) chiếc điện thoại mà Trần Hoàng L dùng để liên lạc với Hoàng Văn T1 và chiếc điện thoại Hoàng Văn T1 dùng để liên lạc với Trần Hoàng L. Tịch thu tiêu hủy ba phong bì vì không có giá trị sử dụng.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS trả lại cho Trần Thanh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7, số seri: R58H11VLHFV, màu đen, viền bạc, máy đã qua sử dụng. Trả lại cho Hoàng Phú Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIP E103, màu đen, số IMEL1: 8656560252434448; số IMEL 2: 865656025553440, máy đã qua sử dụng. Trả lại cho Nguyễn Thanh H 01 điện thoại

di động nhãn hiệu iPhone màu đen, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Hoàng L và Hoàng Phú Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Số vật chứng cơ quan thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đả ra quyết định xử lý xong và các bị cáo cũng đã nộp đầy đủ khoản án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Hoàng L, Hoàng Phú Y phạm tội "Nhận hối lộ".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 279, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt: Trần Hoàng L 24 tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 09/3/2017.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 279, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 Xử phạt: Hoàng Phú Y 24 tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 09/3/2017.

Căn cứ giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 47601800044 ngày 28/08/2018 của Cơ quan thi hành án Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình thì Trần Hoàng L đã chấp hành xong hình phạt tù (kể cả thời gian được giảm).

Căn cứ giấy chứng nhận số: 15/GCN- TĐK ngày 01/8/2018 của Tổng cục VIII Trại giam Đồng Sơn chứng nhận phạm nhân được tha tù trước thời hạn có điều kiện và giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện số 01/GCN ngày 10/9/2018 của thủ trưởng cơ quan Thi hành án Hình sự Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình thì hình phạt của Hoàng Phú Y đã thi hành xong.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS trả lại cho Trần Thanh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7, số seri: R58H11VLHFV, màu đen, viền bạc, máy đã qua sử dụng. Trả lại cho Hoàng Phú Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIP E103, màu đen, số IMEL1: 8656560252434448; số IMEL 2: 865656025553440, máy đã qua sử dụng. Trả lại cho Nguyễn Thanh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, màu đen, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 điểm a, c khoản 2 Điều 76 BLTTHS tịch thu sung công các tài sản gồm:

- 01 phong bì đã được niêm phong, bên trong có ba phong bì đựng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) được đựng trong ba phong bì bên ngoài có ghi chữ vật chứng 5.500.000 đồng, cụ thể: Một phong bì bên ngoài có ghi "em Hoàng Văn T1 - thôn L, xã N (chủ xe máy cày, 0944716715)", bên trong có số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) gồm 04 tờ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam loại mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); một phong bì bên ngoài có ghi "em Nguyễn Văn T2 - thôn

N, xã N (chủ xe cày, 01654535329)", bên trong có số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) gồm 04 tờ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam loại mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); một phong bì bên ngoài có ghi "em Nguyễn Thế B - thôn N, xã N (chủ xe cày)", bên trong có số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) gồm 02 tờ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam loại mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 05 tờ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam loại mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu đen, số IMEL: 013049003949924 của Trần Hoàng L.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEL: 358955056917290 của Trần Hoàng L.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu LAND ROVER, màu đen, đã qua sử dụng của Hoàng Văn T1.

Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì bên ngoài ghi (một phong bì ghi "em Hoàng Văn T2", một phong bì ghi "em Hoàng Văn T1", một phong bì ghi "em Nguyễn Thế B").

Số vật chứng này căn cứ giấy xác nhận kết quả thi hành án và xử lý vật chứng số 20/GXN- THADS ngày 12/11/2019 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình thì vật chứng này đã được xử lý xong.

3. Án phí: Bị cáo Trần Hoàng L, Hoàng Phú Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Số tiền án phí sơ thẩm mà các bị cáo phải nộp căn cớ giấy xác nhận kết quả thi hành án số: 122/GXN- THADS ngày 08/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình thì Hoàng Phú Y đã nộp đủ số tiền 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm; Căn cứ giấy xác nhận kết quả thi hành án số 123/GXN- THADS ngày 08/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình thì Trần Hoàng L đã nộp đủ số tiền 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Tuyên bố các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/5/2020) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để xét xử phúc thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Thanh Dần

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- CA huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyệnTuyên Hoá;
- Bị cáo; người bào chữa; người liên quan;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu HS- Án văn.